TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 1210/2017/LĐ-PT
Ngày: 27-12-2017
V/v tranh chấp đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Võ Thị Sang**
Các Thẩm phán: Bà **Phan Thị Liên**
Bà **Nguyễn Thị Thoa**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lâm Hỷ Ngọc -** Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông **Châu Hiệp Phát** – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 20 và ngày 27 tháng 12 năm 2017, tại phòng xử án, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án lao động phúc thẩm thụ lý số: 90/2017/TLPT-LĐ ngày 09 tháng 11 năm 2017 về việc "Tranh chấp đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động".

Do Bản án lao động sơ thẩm số 35/2017/LĐ-ST ngày 20 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân quận P, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 2777/2017/QĐ-PT ngày 29 tháng 11 năm 2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Bé H**, sinh năm 1987; Cư trú: xã H, huyện H, tỉnh N; Tạm trú: 139/17 đường T, phường K, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Bị đơn: **Công ty Trách nhiệm hữu hạn J**

Trụ sở: Lô II-12, đường số 19/5A, Khu công nghiệp B, phường T, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **K**, sinh năm 1962 – Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Nguyễn Thị Hồng Đ**, sinh năm 1985; Cư trú: Lô II-12, đường số 19/5A, Khu công nghiệp B, phường T, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

(Theo Giấy ủy quyền số 03/2017/UQ-J ngày 27/11/2017 của Công ty Trách nhiệm hữu hạn J).

Người kháng cáo: Nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Bé H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án nguyên đơn bà Nguyễn Thị Bé H trình bày:

Bà và Công ty Trách nhiệm hữu hạn J (sau đây gọi tắt là Công ty J) có ký Hợp đồng lao động số 1670/2016/HĐLĐ ngày 01/08/2016, thời gian làm việc là 01 năm từ ngày 01/8/2016 đến ngày 31/7/2017 với công việc là công nhân may. Vào khoảng giữa tháng 01/2017 bà H nhận được Quyết định số 31-2016/QĐ- J ngày 27/12/2016 của Công ty J với nội dung chấm dứt hợp đồng lao động với bà nên bà H làm đơn khiếu nại đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận P, Thành phố Hồ Chí Minh để hòa giải nhưng không thành. Trong khoảng thời gian này, bà có nhận được thông báo của Công ty với nội dung Công ty mời bà quay trở lại làm việc nhưng bà H không đến làm việc vì bà bận việc ở xa và bà không tin Công ty có thiện chí mời bà trở lại làm việc.

Ngày 17/03/2017, Công ty mời bà H đến và giải quyết số tiền 8.764.000 đồng kèm theo đơn bãi nại và đơn xin nghỉ việc theo yêu cầu của Công ty. Ngày 23/03/2017, bà gửi đơn xin rút đơn xin nghỉ việc đến Công ty qua đường bưu điện vì Công ty giải quyết chưa đúng luật và bà mong muốn quay trở lại Công ty làm việc, nhưng Công ty không trả lời.

Nay bà H khởi kiện cho rằng việc Công ty J đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động với bà là trái pháp luật vì vi phạm nghĩa vụ báo trước nên yêu cầu Công ty phải thực hiện những việc sau:

- Hủy Quyết định số 31-2016/QĐ-J ngày 27/12/2016 của Công ty Trách nhiệm hữu hạn J và nhận bà H trở lại làm việc;

- Trả lương và bảo hiểm những ngày bà H không làm việc từ tháng 02/2017 đến tháng 7/2017, tổng cộng là 06 tháng là 5.250.000 đồng x 06 tháng = 31.500.000 đồng.

- Đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp từ tháng 02 đến tháng 7/2017.

- Thanh toán 05 ngày nghỉ lễ tết nguyên đán từ ngày 26/01/2017 đến ngày 30/01/2017 với số tiền là 836.500 đồng.

- Thanh toán số tiền do vi phạm thời hạn báo trước là 15 ngày với số tiền là 2.200.000 đồng.

- Bồi thường 03 tháng lương là 15.750.000 đồng.

- Chứng minh những giấy tờ biên bản vu khống, nói xấu bà ở Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận P, Thành phố Hồ Chí Minh nếu không chứng minh được thì bà yêu cầu Công ty phải xin lỗi bằng văn bản và bồi thường danh dự cho bà số tiền là 20.000.000 đồng.

Tổng số tiền bà H yêu cầu Công ty phải thanh toán cho bà là 62.200.000 đồng (Đã trừ đi số tiền 8.700.000 đồng mà Công ty đã thanh toán trước đó).

Theo bản tự khai và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án bị đơn là Công ty Trách nhiệm hữu hạn Jella trình bày:

Quá trình ký kết hợp đồng và làm việc như lời bà H trình bày là đúng. Trong quá trình làm việc bà H đã nhiều lần vi phạm nội quy lao động, quản lý trực tiếp đã nhiều lần nhắc nhở nhưng bà H đã tiếp tục vi phạm, vì bà H thường xuyên vi phạm, không tập trung trong công việc và làm ảnh hưởng đến hiệu quả làm việc của Công ty nên ngày 27/12/2016 Công ty ban hành Quyết định số 31-2016/QĐ-J chấm dứt hợp đồng lao động đối với bà H theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 38 Bộ luật lao động.

Ngày 14/02/2017, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận P, Thành phố Hồ Chí Minh lập Biên bản làm việc để hòa giải tranh chấp giữa người sử dụng lao động và người lao động nhưng không thành.

Ngày 15/02/2017, Công ty ban hành Quyết định số 06/2017/QĐ-J có nội dung hủy Quyết định số 31-2016/QĐ-J ngày 27/12/2016. Đồng thời, Công ty ban hành Thông báo 01-2017/TB-J ngày 22/02/2017 mời bà H quay trở lại làm việc nhưng bà H không trở lại làm việc.

Ngày 17/03/2017, bà H đến Công ty để giải quyết và tại Công ty bà gửi đơn xin thôi việc vì lý do cá nhân (Đính kèm đơn xin thôi việc) và thỏa thuận chấm dứt hợp đồng lao động với Công ty. Hai bên thỏa thuận Công ty trả cho bà H số tiền 8.764.000 đồng (bao gồm tất cả các khoản cho người lao động theo quy định của pháp luật). Bà H tự cam kết: "Công ty Jella đã thanh toán đầy đủ tất cả các khoản tiền cho tôi theo quy định của pháp luật, tôi không có bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện trước đó, hiện tại và về sau, quan hệ lao động giữa Công ty và tôi chấm dứt từ ngày 17/03/2017. Tôi đã nhận đủ số tiền 8.764.000 đồng và không có yêu cầu thêm bất kỳ một khoản nào khác".

Công ty nhận thấy vì nguyện vọng và yêu cầu của bà H nên Công ty đồng ý chấm dứt hợp đồng lao động và đã thanh toán đầy đủ số tiền mà bà H yêu cầu. Vì vậy, Công ty đã ban hành Quyết định số 26A-2017/QĐ-J ngày 17/3/2017 về việc chấm dứt hợp đồng lao động với bà H.

Do đó, hợp đồng lao động giữa Công ty và bà H đã chấm dứt theo trường hợp tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật lao động quy định các trường hợp chấm dứt hợp đồng lao động: "Hai bên thoả thuận chấm dứt hợp đồng lao động".

Về yêu cầu Công ty phải chứng minh những biên bản vu khống, nói xấu bà tại Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận P, nếu không chứng minh thì phải xin lỗi bằng văn bản và bồi thường số tiền 20.000.000 đồng thì Công ty không đồng ý với yêu cầu của nguyên đơn do bà H vi phạm kỷ luật lao động có xác nhận của Công ty nhưng bà H không chịu ký vào biên bản vi phạm. Trong

quá trình hòa giải tại Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận P, đại diện Công ty phải đưa những biên bản vi phạm cho hòa giải viên nhằm chứng minh cho việc đơn phương chấm dứt hợp đồng của Công ty là đúng không nhằm mục đích bôi nhọ danh dự hay làm nhục bà H.

Vì vậy, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Jella đề nghị Tòa án bác toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn theo đúng quy định của pháp luật.

Tại Bản án lao động sơ thẩm số 35/2017/LĐ-ST ngày 20 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân quận P, Thành phố Hồ Chí Minh, tuyên xử:

Căn cứ vào:

- Điểm a khoản 1 Điều 32; điểm c khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 ; khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Khoản 3 Điều 36 Bộ luật lao động năm 2012.

- Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Bé H với bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn J gồm:

- Hủy Quyết định số 31-2016/QĐ-J ngày 27/12/2016 của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Jella bởi vì Công ty đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động nhưng vi phạm nghĩa vụ báo trước, yêu cầu Công ty nhận bà H trở lại làm việc;

- Trả lương và bảo hiểm những ngày bà không làm việc từ tháng 2 đến tháng 7/2017, tổng cộng là 6 tháng là 5.250.000 x 6 = 31.500.000 đồng;

- Đóng Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp từ tháng 2 đến tháng 7/2017;

- Thanh toán 05 ngày nghỉ lễ tết nguyên đán từ ngày 26/01/2017 đến ngày 30/01/2017 với số tiền là 836.500 đồng;

- Thanh toán số tiền do vi phạm thời hạn báo trước là 15 ngày với số tiền là 2.200.000 đồng.;

- Bồi thường 03 tháng lương là 15.750.000 đồng;

- Chứng minh những giấy tờ biên bản vu khống, nói xấu bà ở Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận P, nếu không chứng minh được thì bà yêu cầu công ty phải xin lỗi bằng văn bản và bồi thường danh dự cho bà số tiền là 20.000.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền yêu cầu thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/9/2017, nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Bé H có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

* Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Bé H thay đổi một phần nội dung kháng cáo cụ thể là chỉ yêu cầu Công ty:

1. Hủy Quyết định số 31-2016/QĐ-J ngày 27/12/2016 của Công ty Trách nhiệm hữu hạn J không yêu cầu trở lại làm việc;

2. Trả lương và bảo hiểm những ngày không làm việc từ tháng 02 năm 2017 đến tháng 7 năm 2017 là 31.500.000 (Ba mươi mốt triệu năm trăm nghìn) đồng;

3. Thanh toán 05 ngày nghỉ lễ tết nguyên đán từ ngày 26/01/2017 đến ngày 30/01/2017 với số tiền là 836.500 đồng.

4. Thanh toán số tiền do vi phạm thời hạn báo trước là 15 ngày với số tiền là 2.200.000 đồng.

5. Bồi thường 03 tháng lương là 15.750.000 đồng.

6. Yêu cầu công ty phải xin lỗi bằng văn bản vì đã vu khống và nói xấu bà ở Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, sửa bản án sơ thẩm.

* Bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn J có người đại diện uỷ quyền là bà Nguyễn Thị Hồng Đ vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt đề ngày 28/11/2017.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận xét việc những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm đã tuân thủ theo các quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Bé H. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 35/2017/LĐ-ST ngày 20 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, qua thẩm vấn công khai tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

Về tố tụng: Bà Nguyễn Thị Hồng Đ là người đại diện uỷ quyền của bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn J có đơn xin vắng mặt. Xét đơn xin vắng mặt của bà Điệp là phù hợp với pháp luật quy định nên Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 3 Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt bị đơn.

Về nội dung: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Bé H kháng cáo cho rằng Công ty Jella ban hành Quyết định số 31-2016/QĐ-J ngày 27/12/2016 cho bà thôi việc là đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật, vi phạm nghĩa vụ báo

trước nên bà yêu cầu hủy Quyết định số 31-2016/QĐ-J và bồi thường các khoản theo quy định của pháp luật.

- Xét kháng cáo của nguyên đơn về việc yêu cầu hủy Quyết định số 31-2016/QĐ-J ngày 27/12/2016 của Công ty J Hội đồng xét xử nhận thấy:

Ngày 01/08/2016, Bà Huyền và Công ty J có ký Hợp đồng lao động số 1670/2016/HĐLĐ, thời gian làm việc là 01 năm với công việc là công nhân may, mức lương cơ bản là 3,745,000 đồng/tháng, phụ cấp độc hại là 187,000 đồng/tháng và các khoản phụ cấp khác. Ngày 27/12/2016, Công ty J ban hành Quyết định số 31-2016/QĐ-J có nội dung chấm dứt hợp đồng lao động với bà H. Ngày 14/02/2017, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận P giải quyết tranh chấp giữa bà H và Công ty J nhưng hòa giải không thành. Ngày 15/2/2017, Công ty ban hành Quyết định số 06/2017/QĐ-J có nội dung "Điều 1: Hủy Quyết định số 31-2016/QĐ-J về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với bà Nguyễn Thị Bé H; Điều 2: Quyết định số 31-2016/QĐ-J sẽ không còn hiệu lực…". Như vậy, Quyết định số 31-2016/QĐ-J ngày 27/12/2016 đã bị Công ty Jella hủy bỏ bằng Quyết định số 06/2017/QĐ-J ngày 15/2/2017.

Ngày 22/02/2017, Công ty ra Thông báo số 01-2017/TB-J mời bà H quay trở lại Công ty tiếp tục làm việc nhưng bà H không đến. Ngày 17/3/2017, bà H đến Công ty nộp đơn xin thôi việc vì lý do cá nhân nên Công ty đã ban hành Quyết định số 26A-2017/QĐ-J ngày 17/3/2017 về việc chấm dứt hợp đồng lao động với bà H theo đơn xin nghỉ việc của bà H. Như vậy, Công ty J đã căn cứ vào đơn xin thôi việc ngày 17/3/2017 của bà H để ban hành Quyết định số 26A-2017/QĐ-J ngày 17/3/2017 chấm dứt hợp đồng lao động với bà H là phù hợp với khoản 3 Điều 36 của Bộ luật lao động năm 2012. Do đó, yêu cầu của nguyên đơn về việc hủy Quyết định số 31-2016/QĐ-J ngày 27/12/2016 của Công ty J do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật là không có căn cứ.

- Xét kháng cáo của nguyên đơn về việc yêu cầu Công ty J bồi thường do đơn phương chấm dứt Hợp đồng lao động trái pháp luật, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Căn cứ đơn bãi nại ngày 17/3/2017 do Công ty J cung cấp (Bút lục số 51) và đơn bãi nại ngày 17/3/2017 do bà H cung cấp (Bút lục số 64) đều thể hiện nội dung là: "Công ty J đã thanh toán đầy đủ tất cả các khoản tiền cho tôi theo quy định của pháp luật (bao gồm cả tiền lương, các khoản trợ cấp theo thỏa thuận với Công ty và theo quy định của pháp luật). Kể từ ngày 17/3/2017, tôi không có bất kỳ, khiếu nại, khiếu kiện đối với Công ty liên quan đến tiền lương, tiền trợ cấp xã hội và các khoản khác như bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp. Tôi sẽ hủy bỏ tất cả khiếu nại, khiếu kiện trước đó, hiện tại và về sau, quan hệ lao động giữa Công ty và tôi chấm dứt từ ngày 17/03/2017. Tôi đã nhận đủ số tiền 8.764.000 đồng và không yêu cầu thêm bất kỳ một khoản nào khác".

Ngoài ra, trong đơn bãi nại ngày 17/3/2017 do bà H cung cấp (Bút lục số 64) từ dưới đếm lên có thêm 02 dòng chữ với nội dung "Tôi không hoàn toàn tự nguyện xin nghỉ làm việc và chấm dứt hợp đồng lao động với Công ty nếu Công ty không thanh toán cho tôi đầy đủ các khoản theo quy định của pháp luật".

Xét thấy, tại phiên tòa phúc thẩm, bà H xác nhận 02 giấy bãi nại là do bà viết và cho rằng giấy bãi nại và đơn xin nghỉ việc là do Công ty đọc cho bà viết để nhận số tiền 8.764.000 đồng, do bị Công ty hối thúc nên giấy bãi nại giao cho Công ty lưu giữ, bà viết vội, chưa thêm đủ các nội dung, còn Giấy bãi nại do bà giữ và cung cấp mới đầy đủ nội dung. Như vậy, phần viết thêm trong đơn bãi nại ngày 17/3/2017 do nguyên đơn cung cấp không được bị đơn thừa nhận nên không có căn cứ để xem xét.

Từ những căn cứ trên, có đủ cơ sở để xác định bà H xin thôi việc vì lý do cá nhân và đã thỏa thuận với Công ty để chấm dứt quan hệ lao động từ ngày 17/03/2017. Đồng thời bà H cũng đã nhận đủ các khoản tiền theo quy định của pháp luật với số tiền là 8.764.000 đồng. Do đó Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận các yêu cầu của nguyên đơn là đúng quy định của pháp luật.

Xét, kháng cáo của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Bé H là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Bé H. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Về án phí phúc thẩm: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Bé H không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 32; điểm a khoản 1 Điều 37; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; khoản 1 Điều 148; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 điều 228 và khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 36 Bộ luật lao động năm 2012;

- Căn cứ vào Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào Điều 2, Điều 6, Điều 7, Điều 9, Điều 26 và Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Bé H. Giữ nguyên Bản án lao động sơ thẩm số 35/2017/LĐ-ST ngày 20 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuyên xử:

[1]. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Bé Hđối với bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn J gồm:

- Hủy Quyết định số 31-2016/QĐ-J ngày 27 tháng 12 năm 2016 của Công ty Trách nhiệm hữu hạn J.

- Trả lương và bảo hiểm những ngày không làm việc từ tháng 02 năm 2017 đến tháng 7 năm 2017 là 31.500.000 (Ba mươi mốt triệu năm trăm nghìn) đồng;

- Đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp từ tháng 02 năm 2017 đến tháng 7 năm 2017;

- Thanh toán 05 (Năm) ngày nghỉ lễ tết nguyên đán từ ngày 26 tháng 01 năm 2017 đến ngày 30 tháng 01 năm 2017 với số tiền là 836.500 (Tám trăm ba mươi sáu nghìn năm trăm) đồng;

- Thanh toán số tiền do vi phạm thời hạn báo trước là 15 (Mười lăm) ngày là 2.200.000 (Hai triệu hai trăm nghìn) đồng;

- Bồi thường 03 (Ba) tháng lương là 15.750.000 (Mười lăm triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng;

- Yêu cầu Công ty phải xin lỗi bằng văn bản và bồi thường danh dự cho bà số tiền là 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

[2]. Án phí lao động sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Bé H được miễn nộp tiền án phí lao động sơ thẩm.

[3]. Án phí lao động phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị Bé H được miễn nộp tiền án phí lao động phúc thẩm.

[4]. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân quận Tân Phú;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận P;
- Đương sự;
- Lưu (T25).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Sang